

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: TẤT CẢ CÁC NGÀNH
CHUYÊN NGÀNH 1:.....
CHUYÊN NGÀNH 2:.....

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
GT01022: CẦU LÔNG (BADMINTON)

I. Thông tin về học phần

- Học kì:
- Tín chỉ: **Tổng số tín chỉ (Lý thuyết: 00 – Thực hành: 01)**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập
 - + Học lý thuyết trên lớp: 06 tiết
 - + Làm bài tập trên lớp: 01 tiết
 - + Thảo luận trên lớp: 01 tiết
 - + Tập luyện trên sân: 22 tiết
- Tự học: 60 tiết (theo kế hoạch cá nhân hoặc hướng dẫn của giảng viên)
- Đơn vị phụ trách:
 - Bộ môn: Giáo dục thể chất
 - Khoa: Trung tâm Giáo dục thể chất và Thể thao, Học viện Nông nghiệp Việt Nam - Trâu Quỳ - Gia Lâm - Hà Nội
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input type="checkbox"/>					
Bắt buộc	Tự chọn	Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên sâu <input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn
<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- Học phần học song hành: *Không*
- Học phần học trước: *Không*
- Học phần tiên quyết: *Không*
- Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh ☐ Tiếng Việt ☒

II. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi

* **Mục tiêu:** Học phần nhằm trang bị cho người học những kiến thức cơ bản:

- Về kiến thức: sau khi học xong, sinh viên cần:
- + Hiểu được sơ lược lịch sử, đặc điểm tác dụng, Luật Cầu lông;
- + Vận dụng được những kỹ thuật cơ bản của môn Cầu lông;

- Về kỹ năng: sau khi học xong, sinh viên cần:
 - + Thực hiện được các kỹ thuật đạt hiệu quả cao trong quá trình học tập;
 - + Có thể tự tập luyện và hướng dẫn được người khác tham gia.
 - + Thực hiện được phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài.
- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Tự giác tích cực, chủ động trong học tập và rèn luyện; xây dựng thói quen vận động, tập luyện TDDT; rèn luyện thể chất và vận động, lôi cuốn người khác tham gia tập luyện thường xuyên.

*** Kết quả học tập mong đợi của học phần:**

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra (CĐR) sau đây của Chương trình đào tạo (CTĐT) theo mức độ sau:

I – Giới thiệu (Introduction); P – Thực hiện (Practice); R – củng cố (Reinforce); M – Đạt được (Master)

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT										
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7	CĐR8	CĐR9	CĐR10	CĐR11
GT01022	Cầu lông	I	P	P	R	R						

Ký hiệu	Kết quả học tập mong đợi (KQHTMD) của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	CĐR của CTĐT
Kiến thức		
K1	Biết, nhớ (Remembering) sơ lược lịch sử, nguyên lý kỹ – chiến thuật, điều luật, phương pháp cơ bản. Chương trình môn học GDTC. Quy định dạy và học môn GDTC của Học viện	CĐR1
K2	Hiểu (Understanding) được ý nghĩa của kỹ – chiến thuật cơ bản, một số phương pháp tổ chức tập luyện, thi đấu	CĐR3
K3	Ứng dụng, vận dụng (Applying) các kỹ thuật vào các bài tập, bài kiểm tra – thi, các bài tập phát triển thể lực vào thực tế	CĐR3
K4	Phân tích (Analyzing) các giai đoạn cụ thể của các kỹ thuật cơ bản, các phương pháp tổ chức tập luyện.	CĐR3
K5	Đánh giá (Evaluating) được tính chính xác, tính hiệu quả, tính thẩm mỹ của kỹ thuật hay tổ hợp kỹ thuật trong các bài kiểm tra – thi kết thúc học phần	CĐR3, CĐR4, CĐR5
Kỹ năng		
K6	Làm được (Manipulation) các kỹ thuật thực hành cơ bản cầu lông	CĐR2
K7	Làm chính xác (Precision), nhịp nhàng, đúng kỹ thuật di chuyển, phòng thủ, tấn công	CĐR3
K8	Phối hợp (Articulation) được các bài tập tổ hợp các kỹ thuật theo thứ tự chính xác, nhịp nhàng và ổn định	CĐR3, CĐR4, CĐR5
Thái độ		
K9	Hình thành phẩm chất (Characterizing) đạo đức con người mới, có niềm tin, tư tưởng và thái độ tích cực.	CĐR3, CĐR4, CĐR5
Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
K10	Tự giác tích cực, chủ động trong học tập và rèn luyện; xây dựng thói quen vận động, tập luyện TDDT	CĐR3
K11	Vận động lôi cuốn người khác tham gia tập luyện thể chất thường xuyên	CĐR3, CĐR4, CĐR5

III. Nội dung tóm tắt của học phần (Không quá 100 từ)

Mã GT01022 Tên học phần Cầu lông (Tổng số tín chỉ 01: Tổng số tín chỉ lý thuyết 00 – Tổng số tín chỉ thực hành 01 – Tổng số tín chỉ tự học 02).

Mô tả vắn tắt nội dung: Sơ lược lịch sử ra đời và phát triển môn Cầu lông. Đặc điểm, tác dụng của tập luyện Cầu lông. Luật Cầu lông. Các kỹ thuật cơ bản: di chuyển, giao cầu, đánh cầu thấp tay phải, trái, cao tay phải trái, đánh cầu cao sâu, đập cầu. Phương pháp tổ chức tập luyện, thi đấu. Phát triển thể lực chung và chuyên môn.

IV. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy

- Tổ chức học tập theo nhóm (Group-based learning): Giảng viên (GV) tổ chức lớp học theo nhóm và chuẩn bị các nhiệm vụ học tập.

- Giảng dạy thông qua thực hành, tập luyện (Teaching through practical work): GV chuẩn bị các yêu cầu tập luyện, thực hành các kỹ chiến thuật, bài tập thể lực của môn học.

2. Phương pháp học tập

- Phương pháp học tập theo nhóm, mỗi nhóm nhận một nhiệm vụ học tập và cùng hợp tác để thực hiện

- Sinh viên (SV) thực hành lặp lại trên cơ sở phát huy và rèn luyện các khả năng cá nhân hoặc nhóm. Vận dụng kiến thức lý thuyết, phát hiện và giải quyết vấn đề trong thực tế tập luyện.

- Phương pháp tự học, tự rèn luyện thông qua buổi học chính khoá và ngoại khoá.

- Phương pháp thi đấu để kiểm tra khả năng ứng dụng các kỹ chiến thuật, tâm lý và thể lực của bản thân.

V. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: *Tất cả sinh viên* tham dự học phần này phải có mặt trên lớp tối thiểu 75% số tiết theo quy định.

- Chuẩn bị cho bài giảng: *Tất cả sinh viên* tham dự học phần này phải đọc tài liệu tham khảo môn Cầu lông và Luật Cầu lông trước khi đến lớp học.

- Thảo luận: *Tất cả sinh viên* tham dự học phần này phải chuẩn bị ít nhất một vấn đề liên quan đến môn học cho buổi thảo luận phân lý thuyết chuyên môn trước khi vào kiểm tra giữa kỳ.

- Thực hành tập luyện: *Tất cả sinh viên* tham dự học phần này phải tham gia tập luyện ít nhất 12 buổi tập luyện trên lớp.

- Kiểm tra giữa kì: *Tất cả các sinh viên* phải tham gia buổi kiểm tra giữa kỳ vào buổi thứ 10 của học phần.

- Thi cuối kì: *Tất cả các sinh viên* phải tham gia buổi thi kết thúc học phần vào buổi thứ 16 của học phần.

VI. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10

2. Điểm trung bình của học phần là tổng điểm của các rubric nhân với trọng số tương ứng của từng rubric

- Điểm chuyên cần và ý thức học tập: 10%

- Điểm quá trình/Điểm kiểm tra giữa kì: 30%

- Điểm kiểm tra cuối kì: 60%

3. Phương pháp đánh giá

Rubric đánh giá	KQHTMD được đánh giá	Trọng số (%)	Thời gian/Tuần học
Đánh giá quá trình		40	
Rubric 1. Tham dự lớp	K1, K2, K9, K11	10	15/15
Rubric 2. Kiểm tra giữa kỳ	K3, K4, K5, K6	30	10/15
Đánh giá cuối kì	K7, K8, K10	60	16 (Ngoài giờ)
Rubric 3: Giao cầu mặt trái vợt (đường cầu thấp, gần) và mặt phải vợt (đường cầu cao, sâu)	K7, K8	30	16 (Ngoài giờ)
Rubric 4: Đánh cầu qua lại (khoảng 10 lượt, di chuyển, kỹ thuật)	K7, K8, K10	30	16 (Ngoài giờ)

Rubric 1: Đánh giá tham dự lớp (chuyên cần và ý thức học tập)

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém 0%
Thái độ tham dự và kết quả bài thi	50	Luôn chú ý và tham gia tích cực, kết quả thi đạt ≥ 7 điểm	Khá chú ý, có tham gia, kết quả thi đạt 5-6 điểm	Có chú ý, ít tham gia, kết quả thi đạt 3-4 điểm	Không chú ý/không tham gia, kết quả thi đạt ≤ 2 điểm
Thời gian tham dự	50	15/15 buổi học	14/15 buổi học	13/15 buổi học	13/15 buổi học
Tổng	100	9-10 điểm	7-8 điểm	5-6 điểm	≤ 4 điểm

Yêu cầu: Thời gian học tập (có mặt trên lớp $\geq 75\%$ tổng số tiết của môn học mới được tham gia thi cuối kỳ.

Rubric 2: Đánh giá kiểm tra (giữa kỳ)

- Hình thức: Trắc nghiệm 10 câu hỏi trong vòng 10 phút.
- Nội dung: Lí thuyết kỹ thuật chuyên môn và điều luật cơ bản Cầu lông

Rubric 3, 4: Đánh giá thi kết thúc học phần

Điểm	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Nội dung										
Giao cầu (quả)	1	2	3	4	5					
<i>Tiêu chí đánh giá kỹ thuật</i>	Động tác còn rời rạc, còn có động tác sai, không đúng luật	Động tác bị giật cục, chia tách	Động tác còn thiếu tính nhịp điệu	Động tác có tính nhịp điệu	Động tác có tính nhịp điệu	Động tác có tính nhịp điệu				
Đánh cầu qua lại (lần)	1-2	3-4	5-6	7-8	9-10					
<i>Tiêu chí đánh giá kỹ thuật</i>	Động tác còn rời rạc, có động tác sai, thiếu, phạm luật	Động tác bị giật cục, chia tách, không phạm luật	Đủ, đúng động tác, còn thiếu tính nhịp điệu	Đủ, đúng động tác, có tính nhịp điệu	Đủ, đúng động tác có tính thẩm mỹ, có sức mạnh					

Yêu cầu: 1. Giao cầu bằng mặt trái vợt (với đường cầu thấp gần 2 hoặc 3 quả), bằng mặt phải (với đường cầu cao, sâu 2 hoặc 3 quả). Thực hiện đúng kỹ thuật, đúng đường cầu quy định, không phạm luật.

2. Đánh cầu qua lại bằng các kỹ thuật đã được học (di chuyển, đánh cầu thấp tay phải, trái, đánh cầu cao tay phải trái, đánh cầu cao, sâu, đập cầu....). Thực hiện đúng kỹ thuật, đủ động tác, không phạm luật.

(**) Đối với sinh viên nhóm sức khỏe yếu, bệnh, tật có xác nhận của y tế Học viện và xác nhận của bệnh viện cấp quận huyện trở lên; tham gia đầy đủ, tích cực các buổi học và thực tế theo dõi quá trình học tập của giảng viên thì áp dụng 1 trong các hình thức sau:

- Làm bài chuyên đề: với SV tim mạch loại 5, khuyết tật không hoạt động thể lực được. Nếu thực hiện đủ, đúng yêu cầu nêu trên thì sinh viên đạt 5 điểm thi cuối kỳ.

4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

Tham dự các bài thi: Không tham gia bài thi giữa sẽ bị nhận điểm 0 (Không) và đánh giá vào điểm chuyên cần.

Yêu cầu về đạo đức: chấp hành đúng các quy định về tổ chức và kỷ luật giờ học, thảo luận, kiểm tra và thi. Đồng phục môn Giáo dục thể chất, giày thể thao phù hợp. Thực hiện đúng các chuẩn mực đạo đức người học.

VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

* Sách giáo trình/Bài giảng:

1. Lê Thị Kim Lan (2017). Tài liệu môn Cầu lông, NXB ĐH Nông nghiệp, Hà Nội.

* Tài liệu tham khảo khác:

1. Bộ môn Giáo dục thể chất, Học viện Nông nghiệp Việt Nam (2017). Tài liệu Giáo dục thể chất đại cương, NXB ĐH Nông nghiệp, Hà Nội.

2. Đào Chí Thành (2002). Hướng dẫn tập luyện Cầu lông. NXB TDTT, Hà Nội

3. Tổng cục TDTT (2006) sửa đổi, bổ sung. Luật Cầu lông. NXB TDTT, Hà Nội.

VIII. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
1	Chương 1: KHÁI NIỆM, SƠ LƯỢC LỊCH SỬ RA ĐỜI, ĐẶC ĐIỂM TÁC DỤNG CỦA MÔN CẦU LÔNG	
	A/ Các nội dung chính trên lớp: (01 tiết) Nội dung GD lý thuyết: 1.1. Sơ lược lịch sử phát triển môn Cầu lông 1.2. Nguồn gốc ra đời và quá trình phát triển môn Cầu lông	K1, K2, K3, K4
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (02 tiết) Đọc tài liệu và trả lời các câu hỏi cuối chương 1	K9, K10
1 đến 15	Chương 2: KỸ THUẬT CẦU LÔNG CƠ BẢN	
	A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (18,5 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (02 tiết) 2.1. Khái niệm kỹ thuật Cầu lông 2.2. Nguyên lý kỹ thuật cơ bản Cầu lông 2.3. Phân loại kỹ thuật Cầu lông 2.4. Kỹ thuật cơ bản trong Cầu lông Nội dung giảng dạy thực hành tập luyện: (16 tiết) Kỹ thuật di chuyển đơn bước, đa bước Kỹ thuật đánh cầu thấp tay phải, trái	K3, K4, K5, K6, K7, K8, K10

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
	Kỹ thuật đánh cầu cao tay phải, trái Kỹ thuật đánh cầu cao, sâu Kỹ thuật đập cầu Kỹ thuật bỏ nhỏ Kỹ thuật chặn, đẩy cầu Làm bài tập thể lực trên lớp: (0,5 tiết)	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (37 tiết) Hiểu các nguyên lý kỹ thuật cơ bản Vận dụng các kỹ thuật thực hành trên lớp vào tập luyện có hiệu quả	K9, K10, K11
	Chương 3: CHIẾN THUẬT CƠ BẢN CẦU LÔNG	
11 đến 15	A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (04 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (02 tiết) 3.1. Khái niệm cơ bản về chiến thuật 3.2. Phân loại chiến thuật 3.4. Giới thiệu một số hình thức chiến thuật cơ bản trong thi đấu Cầu lông Nội dung giảng dạy thực hành tập luyện: (02 tiết) <i>Chiến thuật giao cầu trong thi đấu đơn và thi đấu đôi</i> <i>Chiến thuật đánh cầu trong thi đấu đơn và thi đấu đôi</i>	K3, K4, K5, K6, K7, K8, K10
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (08 tiết) Tìm hiểu các nguyên lý chiến thuật cơ bản trong Cầu lông	K9, K10, K11
	Chương 4: MỘT SỐ ĐIỀU LUẬT CƠ BẢN VÀ THỂ THỨC THI ĐẤU CẦU LÔNG	
1 đến 15	A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (6,5 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (03 tiết) 4.1. Quá trình phát triển của điều luật môn Cầu lông 4.2. Một số điều luật Cầu lông cơ bản 4.3. Các thể thức thi đấu Cầu lông Nội dung giảng dạy thực hành tập luyện: (02 tiết) Minh họa bằng các tình huống trên sân tập Đấu tập Nội dung semina/thảo luận: (01 tiết) Sơ lược lịch sử ra đời; các nguyên lý kỹ – chiến thuật; các điều luật cơ bản môn Cầu lông Làm bài tập (kiểm tra giữa kỳ): (0,5 tiết)	K3, K4, K5, K6, K7, K8, K10
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (13 tiết) Nghiên cứu Luật Cầu lông năm 2006 <i>sửa đổi bổ sung</i> và phương pháp tổ chức thi đấu Cầu lông	K9, K10, K11

IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Phòng học tập, sân tập: sân cầu lông an toàn, thoáng mát, vệ sinh...
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: vợt, cầu đạt tiêu chuẩn, lưới đầy đủ.

- Các phương tiện khác: đồng phục môn học giáo dục thể chất, giày thể thao phù hợp.
- E- learning (học trực tuyến): Máy tính kết nối mạng, đăng ký nhóm học trực tuyến theo Thời khóa biểu trực tuyến của Ban Quản lý đào tạo Học viện, Tài khoản MS Teams 365, (*trong trường hợp thiên tai, dịch bệnh không thể đến trường*).

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Toàn

TRƯỞNG KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Đăng Thiện

Hà Nội, ngày tháng năm 20...
GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Lê Thị Kim Lan

GIÁM ĐỐC
(Ký và ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC
THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Lê Thị Kim Lan	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam – Trâu Quỳ – Gia Lâm – Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0912061978
Email: ltklan@vnua.edu.vn	Trang web website của Trung tâm http://www.gdte.vnua.edu.vn
Cách liên lạc với giảng viên: Gặp mặt trực tiếp trong giờ hành chính tại Bộ môn Giáo dục thể chất – Trung tâm Giáo dục thể chất và Thể thao	

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Cao Hùng Dũng	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam – Trâu Quỳ – Gia Lâm – Hà Nội	Điện thoại liên hệ:
Email: chdung@vnua.edu.vn	Trang web website của Trung tâm http://www.gdte.vnua.edu.vn
Cách liên lạc với giảng viên: Gặp mặt trực tiếp trong giờ hành chính tại Bộ môn Giáo dục thể chất – Trung tâm Giáo dục thể chất và Thể thao	

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Đỗ Thành Trung	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam – Trâu Quỳ – Gia Lâm – Hà Nội	Điện thoại liên hệ:
Email: dttrung@vnua.edu.vn	Trang web website của Trung tâm http://www.gdte.vnua.edu.vn
Cách liên lạc với giảng viên: Gặp mặt trực tiếp trong giờ hành chính tại Bộ môn Giáo dục thể chất – Trung tâm Giáo dục thể chất và Thể thao	

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Nguyễn Anh Tuấn	Học hàm, học vị: Thạc Sĩ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam – Trâu Quỳ – Gia Lâm – Hà Nội	Điện thoại liên hệ:
Email: natuangdte@vnua.edu.vn	Trang web website của Trung tâm http://www.gdte.vnua.edu.vn
Cách liên lạc với giảng viên: Gặp mặt trực tiếp trong giờ hành chính tại Bộ môn Giáo dục thể chất – Trung tâm Giáo dục thể chất và Thể thao	